

Số: 333/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án
Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu Ao Quan, kênh tiêu Cống Đá,
thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính Phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính Phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT- BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại văn bản số 223/BC-STC ngày 23/12/ 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu Ao Quan, kênh tiêu Cống Đá, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, với nội dung như sau:

- Dự án: Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu Ao Quan, kênh tiêu Cống Đá, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

- Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án Sở Nông nghiệp và PTNT Bắc Ninh (nay là Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Bắc Ninh).

- Quản lý dự án: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Bắc Ninh.

- Địa điểm xây dựng: Thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

- Tổng mức vốn đầu tư: 29.988.434.000 đồng (Hai chín tỷ, chín trăm tám tám triệu, bốn trăm ba tư nghìn đồng chẵn).

- Thời gian khởi công và hoàn thành thực tế: KC: T01.2018 - HT: T12.2019



Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Dự toán sau điều chỉnh	Giá trị quyết toán được duyệt
Tổng số		29.871.916.195	27.360.196.100
1	Xây dựng	25.645.455.930	24.164.057.000
2	Đền bù GPMB	1.762.267.000	983.153.100
3	Quản lý dự án	461.484.043	412.642.000
4	Tư vấn	1.624.255.431	1.506.865.000
5	Chi khác	378.453.791	293.479.000

2. Nguồn vốn đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán sau điều chỉnh	Thực hiện		
		Giá trị quyết toán được phê duyệt quyết toán	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5=3-4
Tổng số	29.871.916.195	27.360.196.100	24.000.000.000	3.360.196.100
Nguồn vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2018-2020 và các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có)	29.871.916.195	27.360.196.100	24.000.000.000	3.360.196.100

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số:			27.360.196.100	
Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			27.360.196.100	
Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng.

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: 0 đồng.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: 0 đồng.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: 0 đồng.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

- Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Nguồn vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2018-2020 và các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có)	27.360.196.100	

2. Các khoản công nợ tính đến ngày 27.9.2022:

2.1 Tổng số vốn đã cấp: 24.000.000.000 đ

2.2 Nợ phải thu: 3.360.196.100 đ

- Nguồn vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2018-2020

và các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có): 3.360.196.100 đ

2.3 Nợ phải trả: 3.360.196.100 đ

- Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh (thẩm tra quyết toán): 93.254.000 đ

- Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn Bắc Ninh: 5.059.000 đ

- UBND phường Tân Hồng thành phố Từ Sơn: 3.513.300 đ

- Liên danh Công ty TNHH thương mại vận tải Thảo Mạnh và Công ty tư vấn xây dựng và thương mại Tuấn Minh (TNHH): 2.550.396.800 đ

Trong đó:

+ Công ty TNHH thương mại vận tải Thảo Mạnh: 909.474.800 đ

+ Công ty tư vấn xây dựng và thương mại Tuấn Minh (TNHH): 1.640.922.000 đ

- Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Từ Sơn: 14.030.000 đ

- Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Bắc Ninh: 693.943.000 đ

3. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận quản lý tài sản	Tài sản cố định/ dài hạn	Tài sản ngắn hạn
UBND Thành phố Từ Sơn	16.756.979.000	
Công ty TNHH một thành viên khai thác công trình thủy lợi Bắc Đuống	10.603.217.100	

Điều 4. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Kho bạc nhà nước tỉnh; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND thành phố Từ Sơn; Công ty TNHH một thành viên khai thác công trình thủy lợi Bắc Đuống; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Bắc Ninh và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. *N*

Nơi nhận: *MD*

- Như Điều 4;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, PCVP NN;
- Lưu: VT, NN.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Qu

Vương Quốc Tuấn